

## **NGĂN CHẶN BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG: Một hướng dẫn dành cho giáo viên**

UNESCO. **Ngăn chặn bạo lực học đường: Một hướng dẫn dành cho giáo viên.**  
<http://www.unesco.org/education>.

*PHAN CÔNG KHANH*  
*giới thiệu*

*Bạo lực học đường dường như là vấn đề khá phổ biến mà nền giáo dục của nhiều quốc gia phải đương đầu. Ngày 14/4/2011, trang web của UNESCO đã giới thiệu tài liệu "Ngăn chặn bạo lực học đường: Một hướng dẫn dành cho giáo viên". Đây là đóng góp của UNESCO vào chương trình Giáo dục cho mọi người và Thập kỉ thế giới vì một nền văn hóa hoà bình và không bạo lực cho trẻ em toàn thế giới của Liên Hợp Quốc (2001-2011). Tài liệu này là sự nối tiếp của Báo cáo thế giới về bạo lực đối với trẻ em (2006). Nhiều hội thảo và hội nghị quốc tế đã được tổ chức để phục vụ cho việc biên soạn, như "Chấm dứt bạo lực học đường: làm gì?" (2007), "Hội nghị quốc tế lần thứ tư về bạo lực học đường và chính sách công" (Lisbon, 2008). Sau đây là tóm tắt những nội dung chính của tài liệu này.*

**Đ**ây có thể coi là một tài liệu tham khảo tốt đối với nền giáo dục Việt Nam, trong bối cảnh bạo lực học đường đang có xu hướng gia tăng. Về quan điểm, các tác giả khẳng định truyền đạt kiến thức chỉ là một phần trong nhiệm vụ của giáo viên; thầy giáo còn phải góp phần chủ yếu vào việc phát triển nhận thức và cảm xúc của học sinh, qua đó, họ đóng một vai trò quan trọng trong thay đổi và phát triển xã hội.

Tài liệu khảo sát hàng loạt hình thức bạo lực trong trường học, chỉ ra hậu quả và đề xuất các giải pháp giúp

giáo viên ngăn ngừa. Cơ sở của việc xem xét là một phương pháp tiếp cận giáo dục toàn diện mà cốt lõi là dựa trên quyền con người. Nó hướng đến quyền của mỗi cá nhân về một nền giáo dục chất lượng và tôn trọng quyền con người. Cách tiếp cận dựa trên quyền con người làm gia tăng cơ hội đến trường khi nó thúc đẩy cơ hội bình đẳng, tính đa dạng và không phân biệt đối xử. Nó cải thiện chất lượng giáo dục bằng cách thúc đẩy phương pháp dạy học tích cực lấy học sinh làm trung tâm và bằng việc tạo ra một môi trường học tập an toàn,

hai yếu tố nền tảng của việc học. Tôn trọng quyền con người giúp phát triển cảm xúc, tính cộng đồng của trẻ em bởi nó đảm bảo phẩm giá con người và những quyền tự do cơ bản - những yếu tố cần thiết để học sinh phát huy tiềm năng. Hơn nữa, tôn trọng quyền con người đặt nền tảng cho một nền văn hóa hoà bình bằng cách cổ vũ sự tôn trọng những khác biệt - yếu tố then chốt để ngăn ngừa bạo lực.

Bốn hình thức chính của bạo lực học đường được xác định gồm: *một*, trừng phạt thể chất và tâm lý; *hai*, bắt nạt; *ba*, bạo lực trên cơ sở giới và tình dục; *bốn*, bạo lực bên ngoài trường học. Mỗi hình thức đều đưa đến những hậu quả nhất định đối với học sinh và thậm chí cả thầy cô giáo.

*Ngược đãi về thể chất hoặc tâm lý* ảnh hưởng xấu đến sức khỏe thể chất và tâm thần của học sinh. Nó liên quan đến sự chậm phát triển kỹ năng xã hội, trầm cảm, lo lắng, cư xử hung hăng và thiếu cảm thông đối với người khác. Hình phạt không chỉ gây bất lợi cho các học sinh bị phạt mà còn cho giáo viên và các học sinh khác vì nó tạo ra nhiều khó khăn phải khắc phục hơn. Hình phạt gieo sự bất bình và thù địch, khó xây dựng tốt mối quan hệ giáo viên - học sinh và học sinh - học sinh. Nó khiến công việc của giáo viên vất vả hơn, thiếu hứng thú và bực bội. Nó bỏ qua việc dạy học sinh rèn luyện cách tự kiểm soát và thích ứng với hoàn cảnh và nỗi thất vọng bằng một phương cách không bạo lực. Hình phạt cũng “dạy” học sinh rằng việc sử dụng sức mạnh - bằng lời nói, cơ bắp hoặc cảm xúc - được chấp nhận, đặc biệt là khi các em tiếp xúc với những cá nhân nhỏ hơn và yếu hơn. Điều này sẽ dẫn đến

sự gia tăng bắt nạt và phổ biến một thứ văn hóa bạo lực trong trường học.

*Bắt nạt* cũng có nhiều cách, trực tiếp như đòi tiền hoặc của cải, gián tiếp như lan truyền tin đồn hoặc quấy rối thông qua thư điện tử (e-mail), điện thoại di động, tin nhắn và các trang web. Những học sinh khuyết tật, thuộc dân tộc ít người hay từ một nền văn hoá thuộc về thiểu số dễ bị bắt nạt hơn. Bắt nạt đôi khi dẫn đến các cuộc tấn công gây chết người. Đối với kẻ bắt nạt và người bị bắt nạt, chu kỳ của bạo lực và đe dọa dẫn đến nhiều khó khăn trong các quan hệ cá nhân và thành tích học tập nghèo nàn. Học sinh bị bắt nạt dễ chán nản, cô đơn, hay lo lắng và tự ti, trong khi kẻ bắt nạt thường hành động hung hăng trong thất vọng và giận dữ.

Trong khi đó, *bạo lực trên cơ sở giới* có thể thực hiện bằng hình thức tâm lý, thể chất và/hoặc tình dục. Nó liên quan đến việc duy trì sự mất cân bằng quyền lực giữa hai giới. Không chỉ bé gái mà bé trai cũng có nguy cơ bị bạo lực tình dục. Đó có thể là bạo lực thể chất, như hiếp dâm; có thể là sự quấy rối hoặc bóc lột tình dục bởi các học sinh khác, bởi giáo viên hoặc nhân viên nhà trường. Đôi khi nó có thể là sự trêu chọc giới tính. Nạn nhân của bạo lực tình dục thường giấu kín vì xấu hổ, mất niềm tin, hoặc sợ bị kì thị và bị trả thù. Các hình thức bạo lực trên cơ sở giới trong nhà trường là nguyên nhân chủ yếu của tình trạng không đến trường và tỉ lệ bỏ học của học sinh nữ. Nó không chỉ ngăn cản bé gái đến trường mà còn có thể khiến cha mẹ cấm con gái đi học vì lo sợ.

Cuối cùng, *bạo lực bên ngoài trường học*, chẳng hạn như các băng đảng, xung đột chính trị, sự lạm dụng bạo lực

của người thực thi pháp luật và bạo lực trong gia đình thường được tái hiện trong trường học. Bạo lực bằng đũa trong trường học thường có xu hướng nặng hơn so với các hình thức bạo lực khác, đặc biệt khi có liên quan đến ma túy, có thể gây chết người. Học sinh mang vũ khí bởi vì cảm thấy bị đe dọa. Khi xảy ra sự cố, không dễ dàng để phân biệt thủ phạm và nạn nhân.

Từ nhận thức trên, các chuyên gia đề xuất 10 hoạt động giúp giáo viên phòng ngừa và ngăn chặn bạo lực, qua đó xây dựng một nền văn hóa học đường không bạo lực. Bao gồm:

*Một*, thực hiện một cách tiếp cận toàn diện liên quan đến học sinh, nhân viên trường học, phụ huynh và cộng đồng. Giáo viên không thể ngăn chặn bạo lực trường học một mình. Khi tất cả mọi người đều nhận thức được nguyên nhân của bạo lực, những người bị ảnh hưởng và tác hại của nó, việc tìm kiếm các giải pháp sẽ dễ dàng hơn nhiều. Phòng, chống bạo lực trong sự tham vấn và hợp tác rộng rãi sẽ nhiều khả năng thành công hơn so với hoạt động của một nhóm duy nhất các chuyên gia.

*Hai*, biến học sinh thành cộng sự trong việc ngăn ngừa bạo lực. Cung cấp kiến thức và thảo luận với học sinh về quyền con người của họ cũng như của bạn học, giáo viên, các thành viên gia đình và cộng đồng... thông qua kể chuyện, tranh luận, đóng vai hay trò chơi. Những hình thức này khuyến khích học sinh cùng phân tích, hiểu và áp dụng các kiến thức về quyền con người vào thực tế nhà trường và các quan hệ xã hội khác. Trên cơ sở đó, thiết lập nội quy ứng xử của lớp, có sự đồng

thuận của học sinh, cùng hướng đến một môi trường dạy và học hoà bình.

*Ba*, sử dụng những phương pháp và kỹ thuật rèn luyện mang tính xây dựng. Tăng cường những hành vi có tính xây dựng thông qua ánh mắt, nụ cười, cái gật đầu hoặc điểm thưởng. Biểu dương một thành công trước lớp cũng là điều rất đáng làm. Có thể đề cử danh hiệu "nhóm cư xử tốt nhất mỗi tuần" và hiển thị tên của nhóm ở nơi dễ nhìn của lớp học. Tùy thuộc vào bản chất của việc phạm lỗi, một số phương pháp sau có thể được sử dụng: dành thời gian sau giờ học hoặc giờ giải lao để thảo luận về hành vi xấu - lý do phát sinh, cách sửa chữa; yêu cầu học sinh xin lỗi; thay đổi vị trí chỗ ngồi; gửi thư cho phụ huynh hoặc đến thăm nhà; phân tích mức độ nghiêm trọng của tình hình và quyết định gửi học sinh đến văn phòng hiệu trưởng.

*Bốn*, trở thành một chủ thể tích cực và hiệu quả trong việc ngăn chặn bắt nạt. Thực hiện các hành vi bắt nạt (đánh, đá, xô đẩy, bóp cổ, đấm, đe dọa, trêu chọc, nói nặng, cô lập...) một cách giả định để chỉ ra hậu quả của chúng. Đối với học sinh bị bắt nạt, một mặt động viên các em kể lại với giáo viên, mặt khác thông báo với phụ huynh và các học sinh khác để bảo vệ các em. Đối với những học sinh ngoài cuộc, động viên các em thông báo với người lớn, bên vực bạn bị bắt nạt, không cổ vũ việc bắt nạt...

*Năm*, rèn luyện khả năng phục hồi của học sinh và giúp các em đối phó với những thách thức của cuộc sống một cách xây dựng. Rèn luyện cho học sinh khả năng chịu đựng va chạm và đối phó với căng thẳng và bất lợi hàng ngày

bằng cách giúp các em xây dựng mối quan hệ tích cực với người khác. Tăng khả năng chịu đựng va chạm sẽ làm giảm khả năng phản ứng bằng bạo lực hoặc trở thành nạn nhân của bạo lực.

*Sáu*, trở thành một hình mẫu thể hiện vai trò tích cực bằng cách lên tiếng chống lại bạo lực giới tính và tình dục. Thành kiến giới tính, sự phân biệt đối xử về giới là gốc rễ của bạo lực giới tính. Đôi khi chính nhận thức của giáo viên về các bé trai lại khác với nhận thức về các bé gái. Ví dụ, bé trai học toán tốt hơn hoặc thông minh bẩm sinh còn bé gái thì dẹt dẹt, chăm chỉ. Phải phá bỏ những công thức như vậy và sự kì vọng khác nhau về học sinh nam và nữ. Quan tâm bé trai và bé gái một cách ngang bằng nếu không muốn các bé gái giảm đi lòng tự trọng và tính tự lực.

*Bảy*, ủng hộ cơ chế an toàn trường học. Ủng hộ sự điều hành hiệu quả của ban giám hiệu, thiết lập bảng qui tắc đánh giá hạnh kiểm dựa trên sự công nhận quyền con người về một môi trường dạy và học an toàn. Ủng hộ cơ chế khuyến khích học sinh lên tiếng chống lại bạo lực, tận dụng tốt các kênh thông tin, tiếp nhận phản ánh của học sinh về bạo lực một cách nghiêm túc và giữ bí mật cho các em.

*Tám*, cung cấp không gian an toàn cho học sinh. Cùng học sinh làm sơ đồ xác định nơi an toàn, không gian an toàn trong trường. Lưu ý nhân viên bảo vệ về những nơi học sinh có nguy cơ bị lạm dụng tình dục hoặc thể chất như góc tối, cầu thang không có giám sát và nhà vệ sinh. Đảm bảo rằng sân chơi trường học luôn có sự hiện diện của người lớn.

*Chín*, tìm hiểu kỹ năng phòng chống bạo lực và giải quyết xung đột, dạy cho

học sinh những kỹ năng đó. Ví dụ, trước một mâu thuẫn: thứ nhất, xác định mâu thuẫn (tranh cãi về cái gì? tại sao?); thứ hai, hoán đổi vị trí và đề xuất; thứ ba, xem xét vấn đề từ cả hai phía; thứ tư, xác định xem phương án cả hai cùng thắng sẽ dẫn đến đâu; và cuối cùng, đạt được một thỏa thuận hợp lý.

*Mười*, nhận ra bạo lực và sự phân biệt đối xử đối với học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc thiểu số và các cộng đồng thiệt thòi khác. Giải thích cho học sinh rằng tất cả các thành viên của lớp là khác nhau theo những cách khác nhau và điều đó làm cho các em trở thành duy nhất; sự khác biệt được đánh giá cao; mọi người đều có quyền được tôn trọng cho dù họ là ai. Lên tiếng ngay lập tức nếu học sinh có dấu hiệu kỳ thị hoặc có những từ ngữ có thể gây tổn thương người khác. Kiểm tra chương trình học và sách giáo khoa xem chúng có dẫn đến sự hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau và dạy cho học sinh cách tiếp nhận sự khác nhau đó không. Đừng biến học sinh thành “người phát ngôn” cho một cộng đồng dân tộc hoặc văn hóa.

Tiếp cận và giải quyết vấn đề bạo lực học đường dựa trên quyền con người, hướng dẫn này khuyến khích giáo viên xây dựng cơ chế đối thoại liên tục giữa họ với học sinh, với hiệu trưởng, các nhà tư vấn, hội phụ huynh... Các biện pháp kỉ luật phải mang tính giáo dục chứ không nhằm trừng phạt; hướng vào hành vi sai trái của học sinh và ảnh hưởng của chúng chứ không hướng vào học sinh. Qua đó, góp phần tạo dựng một môi trường trường học không bạo lực, không trừng phạt và tích cực, đảm bảo quyền của tất cả mọi người – của giáo viên và học sinh – là như nhau.